

Số: /BC-UBND

Hà Vinh, ngày 05 tháng 9 năm 2023

BÁO CÁO

**Tình hình, kết quả công tác cải cách hành chính 9 tháng đầu năm.
Nhiệm vụ trọng tâm công tác cải cách hành chính 3 tháng cuối năm 2023.**

Kính gửi: UBND huyện Hà Trung.

Thực hiện Công văn số 2833/UBND-NV ngày 29/8/2023 của UBND huyện Hà Trung về việc báo cáo công tác CCHC 9 tháng đầu năm 2023.

UBND xã Hà Vinh báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác CCHC 9 tháng đầu năm; Nhiệm vụ trọng tâm công tác CCHC 3 tháng cuối năm 2023 cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC:

UBND xã xác định thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong quá trình chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ. Do đó đã tập trung chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền, chỉ đạo thực hiện đến tất cả các đồng chí cán bộ, công chức thông qua các cuộc họp của UBND và các hình thức khác.

Chỉ đạo Công chức chuyên môn làm tốt công tác giải quyết các TTHC cho công dân đảm bảo đúng quy định, nhanh chóng, kịp thời không gây phiền hà sách nhiễu đảm bảo sự hài lòng của công dân đến giao dịch; Thực hiện việc niêm yết công khai bộ TTHC nghiêm túc; thường xuyên cập nhật những TTHC đã hết hiệu lực, thay đổi bãi bỏ, áp dụng việc giải quyết các TTHC theo quy định.

Chỉ đạo niêm yết công khai bộ thủ tục hành chính cấp xã tại phòng tiếp nhận và trả kết quả 248/248 thủ tục. Chỉ đạo cán bộ công chức tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thực hiện nghiêm túc 5 biết: “1. Biết nghe dân nói; 2. Biết nói dân hiểu; 3. Biết làm dân tin; 4. Biết xin lỗi; 5. Biết cảm ơn”; 3 không trong giải quyết thủ tục hành chính: “1. Không phiền hà sách nhiễu; 2. Không yêu cầu bổ sung hồ sơ quá 1 lần trong quá trình thẩm tra, thẩm định trình giải quyết công việc; 3. Không trễ hẹn”. Và thực hiện tốt nội dung: “4 xin”: Xin chào, xin lỗi, xin cảm ơn, xin phép; “4 luôn”: Luôn mỉm cười, luôn nhẹ nhàng, luôn lắng nghe, luôn giúp đỡ.

Đồng thời chỉ đạo công chức chuyên môn thường xuyên cập nhật những danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền của cấp xã, niêm yết công khai tại Bộ phận một cửa xã để nhân dân được biết và thực hiện.

Định kỳ rà soát, đánh giá và thực hiện các quy định về đơn giản hóa thủ tục hành chính báo cáo cơ quan cấp trên.

Thực hiện tốt thông tư 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BHXH về liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú – cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi.

1. Tình hình tổ chức thực hiện ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành

UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 13/12/2022 về việc thực hiện công tác Cải cách hành chính năm 2023; Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 06/01/2023 về ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2023; Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 04/01/2023 về tuyên truyền Cải cách hành chính năm 2023; Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 03/3/2023 về tuyên truyền, hướng dẫn dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên địa bàn xã Hà Vinh năm 2023; Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 24/5/2023 về việc nâng cao chỉ số cải cách hành chính năm 2023. Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 08/01/2021 của UBND xã về kiện toàn Bộ phận 1 cửa; Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 08/01/2021 của UBND xã về ban hành kèm theo Quy chế hoạt động của Bộ phận 1 cửa; Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 08/01/2021 của UBND xã về kiện toàn Tổ đầu mối kiểm soát TTHC; Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 08/01/2021 của UBND xã về ban hành kèm theo Quy chế hoạt động của Tổ đầu mối kiểm soát TTHC.

Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch cải cách TTHC đến CBCCC và toàn thể nhân dân từ đó nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức về vai trò và ý nghĩa quan trọng của công tác cải cách TTHC. Các thủ tục hành chính được niêm yết công khai, minh bạch tại UBND xã và trên cổng thông tin điện tử của UBND xã tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân đến giao dịch, việc thực hiện các TTHC được thực hiện tại bộ phận “Một cửa” đảm bảo đúng quy định “3 không” và không gây phiền hà sách nhiễu cho tổ chức và cá nhân, các TTHC được giải quyết nhanh gọn đúng quy định đảm bảo sự hài lòng của nhân dân. Các văn bản chỉ đạo điều hành về CCHC.

2. Công tác tự kiểm tra CCHC

Công tác tự kiểm tra thực hiện CCHC được UBND xã chú trọng. UBND xã ban hành Kế hoạch, Quyết định kiện toàn bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, tổ kiểm soát thủ tục hành chính; ban hành Quy chế làm việc một cửa, một cửa liên thông, quy trình giải quyết công việc của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; niêm yết công khai Bộ thủ tục hành chính, quy định về phí, lệ phí theo Nghị quyết số 289/2022/-NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của HĐND tỉnh Thanh Hóa đảm bảo đúng quy định.

Việc kiểm tra tình hình thực hiện CCHC được tổ chức thực hiện đúng kế hoạch, nghiêm túc, có hiệu quả kịp thời phát hiện ra những tồn tại, hạn chế từ đó đưa ra các giải pháp khắc phục.

3. Công tác tuyên truyền CCHC.

UBND xã xem CCHC là nhiệm vụ chính trị quan trọng do đó tập trung chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền đến cán bộ, công chức thông qua các cuộc họp, hội nghị của UBND xã, đài truyền thanh xã, trang thông tin điện tử của xã.

Được sự quan tâm của Đảng ủy, HĐND, Lãnh đạo UBND công tác cải cách hành chính ở địa phương được thực hiện ngày càng tốt hơn, đảm bảo đúng quy định, nhanh gọn, kịp thời đảm bảo sự hài lòng của tổ chức, cá nhân và công dân đến giao dịch hành chính tại công sở; các thủ tục hành chính được công khai, niêm yết tại phòng làm việc của các công chức chuyên môn tại UBND xã, thường xuyên cập nhật những văn bản mới, các TTHC đã hết hiệu lực, những thay đổi bãi bỏ đề cán bộ, công chức chuyên môn thực hiện theo quy định.

4. Tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được UBND, Chủ tịch UBND huyện giao (Có phụ lục kèm theo).

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản pháp luật

- Kết quả xây dựng, ban hành văn bản:

Việc xây dựng và ban hành các văn bản hành chính được UBND xã, lãnh đạo UBND xã đặc biệt quan tâm nhất là về thể thức, nội dung văn bản, căn cứ pháp lý, thẩm quyền ký văn bản; do đó các văn bản được UBND xã, lãnh đạo UBND xã ban hành đảm bảo về mặt nội dung, thể thức, thẩm quyền theo quy định của pháp luật. 100% văn bản ban hành được trình ký trên TD office.

Kết quả đến thời điểm báo cáo, UBND xã, Chủ tịch UBND xã, Phó Chủ tịch UBND xã đã ký ban hành 695 văn bản trong quá trình chỉ đạo, điều hành. Trong đó có: 134 Quyết định; 220 Báo cáo; 79 Kế hoạch; 53 Tờ trình; 161 Công văn; 48 Thông báo;

- Kết quả tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, thi hành pháp luật:

Thực hiện Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 09/02/2023 của UBND huyện Hà Trung về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn huyện năm 2023; UBND xã Hà Vinh xây dựng Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 15/02/2023 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn xã.

Các phạm vi, lĩnh vực theo dõi như:

- + Theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.
- + Theo dõi thi hành pháp luật thuộc các lĩnh vực trọng tâm, liên ngành theo Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2023 do Thủ tướng Chính phủ xác định.
- + Theo dõi thi hành pháp luật các lĩnh vực khác theo yêu cầu nhiệm vụ quản lý nhà nước do Bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh, huyện và xã xác định.
- + Các công chức chuyên môn thuộc UBND xã, trên cơ sở Kế hoạch, căn cứ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước được phân công, xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023 phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và yêu cầu nhiệm vụ đề ra.
- + Tiếp nhận, thu thập thông tin phản ánh từ người dân thông qua các phương tiện, thông tin đại chúng; phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của nhân dân, tổ chức, cá nhân; thông tin từ quản lý nhà nước theo lĩnh vực; thông tin từ kết quả hoạt động của HĐND xã giám sát, kiểm tra, xử lý kịp thời.
- Kết quả thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.
- + Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch Phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023.

+ Lựa chọn các nội dung và hình thức tuyên truyền, PBGDPL trọng tâm, phù hợp với đối tượng, địa bàn để công tác PBGDPL đi vào chiều sâu, đạt hiệu quả thiết thực. Chú trọng nhân rộng những mô hình có hiệu quả trong công tác PBGDPL phù hợp với tình hình, đặc điểm và điều kiện cụ thể của địa phương; đặc biệt là những mô hình mới, tập trung xây dựng mô hình điểm về phổ biến, giáo dục pháp luật.

+ Thực hiện có hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở, chú trọng kiện toàn, cử tham gia tập huấn kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ hòa giải viên cơ sở, xây dựng mô hình điển hình về hoạt động hòa giải ở cơ sở.

+ Thực hiện các nhiệm vụ xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đảm bảo theo quy định.

+ Bố trí kinh phí đảm bảo triển khai thực hiện công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đảm bảo ít nhất 07 triệu đồng/01 năm;

+ Tập trung tuyên truyền, phổ biến pháp luật về quảng cáo, xây dựng nếp sống văn minh; Quy tắc ứng xử nơi công cộng, quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị.

+ Lòng ghép vào hoạt động chuyên môn hướng dẫn cổ động trực quan, tổ chức tuyên truyền pháp luật về các hành vi vi phạm trong phòng, chống dịch bệnh covid - 19 tại nơi công cộng, các điểm di tích lịch sử, văn hóa, danh thắng trên địa bàn xã.

+ Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác PBGDPL, tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở.

+ Triển khai Chương trình PBGDPL giai đoạn 2022-2027 theo chỉ đạo của UBND tỉnh và huyện; các Kế hoạch, Đề án “Tăng cường truyền thông dự thảo chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027; “Thí điểm đổi mới hoạt động đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL”; Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”; tăng cường công tác PBGDPL về quyền con người gắn với triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

+ Triển khai thực hiện Tủ sách pháp luật theo Quyết định 14/2019/QĐ-TTg; triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả tủ sách pháp luật gắn với các thiết chế thông tin, văn hóa ở cơ sở trong tình hình mới sau khi có hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

+ Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến thực hiện chuyển đổi số trong PBGDPL phù hợp với yêu cầu tình hình mới.

+ Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng theo Kế hoạch “Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025”.

+ Tăng cường, duy trì và nâng cao chất lượng chuyên trang, chuyên mục, phát sóng các tin, bài tuyên truyền pháp luật; chỉ đạo đẩy mạnh tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử của xã những văn bản pháp luật thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của huyện, của xã, các nội dung thực tiễn thi hành pháp luật trên các lĩnh vực của đời sống xã hội; triển khai Quyết định 1079/QĐ-TTg ngày

14/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án truyền thông về quyền con người ở Việt Nam, giai đoạn 2023- 2028;

+ Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL.

* Đối với các trường học:

+ Ban giám hiệu trường Tiểu học và THCS phối hợp với các ban ngành có liên quan triển khai nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường. Quan tâm bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên môn giáo dục công dân và cán bộ phụ trách công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, kết hợp việc tuyên truyền phổ biến pháp luật gắn với rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

* Công an xã:

+ Tuyên truyền, phổ biến luật, văn bản dưới luật được giao thuộc phạm vi quản lý... đến cán bộ, chiến sỹ và Nhân dân trên địa bàn xã trong đó chú trọng việc tuyên truyền PBGDPL cho các đối tượng đặc thù là người vi phạm pháp luật theo quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật kết hợp với việc xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật đặc biệt trong lĩnh vực giao thông đường bộ; phòng, chống ma túy;

+ Tiếp tục triển khai Đề án “Phòng ngừa, giải quyết đình công, tập trung đông người trái pháp luật, phá rối an ninh trật tự của người lao động trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021-2025” theo Quyết định 4714/QĐ-UBND ngày 4/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh; triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021-2025” theo Quyết định 272/QĐ-UBND ngày 21/1/2021; triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL gắn với vận động quần chúng Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân” theo Quyết định số 5328/QĐ- UBND ngày 23/12/2021.

* Ban Chỉ huy Quân sự xã:

+ Tuyên truyền, PBGDPL gắn kết chặt chẽ với giáo dục chính trị, định hướng tư tưởng và các biện pháp hành chính.

+ Triển khai Quyết định 1371/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021-2027.

* Công chức phụ trách Lao động - Thương binh và Xã hội:

Tuyên truyền phổ biến về Bộ luật Lao động năm 2019, Luật Việc làm, Bảo hiểm xã hội, chính sách pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp, an sinh xã hội... cho cán bộ, công chức, người lao động, chủ sử dụng lao động; tuyên truyền luật phòng, chống ma túy, luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật phòng, chống nhiễm virus gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người trong các trung tâm chữa bệnh và cai nghiện ma túy.

* Công chức Tài chính – Kế toán:

Tham mưu kinh phí triển khai thực hiện công tác giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn năm 2023 theo quy định của pháp luật;

* Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị:

Xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2023; tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật có liên quan trực tiếp đến đoàn viên, hội viên đặc biệt đến người dân ở cơ sở bằng các hình thức phù hợp; nhân rộng mô hình hay, cách làm sáng tạo, có hiệu quả trong công tác PBGDPL ở cơ sở; tích cực vận động, chỉ đạo thành viên của tổ chức mình tham gia công tác hòa giải ở cơ sở.

- Kết quả kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản:

UBND xã giao cho Công chức Tư pháp - Hộ tịch định kỳ rà soát các văn bản pháp luật; báo cáo kết quả xử lý các vấn đề phát hiện trong quá trình rà soát. Qua đó tạo cơ sở để kịp thời thống nhất về cơ chế, chính sách góp phần quản nhà nước, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, tạo môi trường và hành lang pháp lý đảm bảo cho việc phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội thuận lợi, nâng cao đời sống về tinh thần, vật chất cho người dân. Góp phần quan trọng vào việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, tổ chức, doanh nghiệp được nhân dân đồng tình ủng hộ; đồng thời góp phần nâng cao nhận thức của Cán bộ công chức chú trọng hơn trong việc tuân thủ kỷ cương, kỷ luật trong quá trình tham mưu soạn thảo văn bản.

Tăng cường công tác kiểm tra và rà soát các văn bản QPPL theo Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/2/2013; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 23/4/2017 của Chính phủ; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

Công chức Tư pháp - Hộ tịch chủ động tham mưu cập nhật kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành, các văn bản hết hiệu lực để kịp thời bổ sung, nắm bắt những chính sách, quy định mới, bãi bỏ những văn bản pháp luật đã hết hiệu lực thi hành; công khai minh bạch, niêm yết TTHC tại bộ phận một cửa, cung cấp thông tin cho tổ chức và công dân biết và thực hiện.

Đối với các văn bản hành chính kiểm tra, phát hiện kịp thời sai sót để điều chỉnh, bổ sung đảm bảo đúng thể thức, đúng thẩm quyền ký; Số lượng văn bản đã được kiểm tra, rà soát: 695 văn bản, không có văn bản phải hủy bỏ.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC:

Nâng cao hiệu quả tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính; đưa 100% thủ tục hành chính vào tiếp nhận và trả kết quả tại xã; thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng về hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để tổ chức và công dân biết, thực hiện. Chủ động thực hiện giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, công dân tối thiểu 30% so với quy định. Phương châm bốn tăng, hai giảm, ba không được làm bằng, treo tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, công dân để cán bộ, công chức thực hiện và tổ chức, công dân giám sát.

- Số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết:

UBND xã đã thực hiện cải cách hành chính trên tất các lĩnh vực như lĩnh vực hộ tịch, lĩnh vực đất đai, chính sách xã hội, văn hóa xã hội, giáo dục, an ninh và các lĩnh vực khác. Công khai, minh bạch các thủ tục hành chính đang được thực hiện bảo đảm tính liên thông, kịp thời, chính xác, không gây phiền hà trong thực hiện thủ tục hành chính. Bảo đảm quyền được phản ánh, kiến nghị của các cá nhân, tổ chức đối với các thủ tục hành chính. Đề cao trách nhiệm của cán bộ, công chức trong giải quyết công việc cho cá nhân, tổ chức.

UBND xã đã cập nhật các TTHC mới và niêm yết công khai tại UBND xã và bộ phận tiếp công dân, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; công khai trên trang thông tin điện tử của xã.

Tại thời điểm báo cáo có 244 thủ tục hành chính, ở 44 lĩnh vực; số TTHC được niêm yết công khai theo Nghị định số: 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông:

- Niêm yết công khai, đầy đủ, kịp thời các thủ tục hành chính theo Nghị định số: 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Bảo đảm giải quyết công việc nhanh chóng, thuận tiện cho cá nhân, tổ chức; việc yêu cầu bổ sung hồ sơ chỉ được thực hiện không quá một lần trong suốt quá trình giải quyết và không hồ sơ quá 01 lần cho tổ chức, cá nhân.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan hành chính nhà nước các công chức có liên quan trong giải quyết công việc của cá nhân, tổ chức.

- Việc thu phí, lệ phí của cá nhân, tổ chức được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả đều thể hiện tinh thần, thái độ và trách nhiệm phục vụ nhân dân tốt; tổng hợp và báo cáo kịp thời theo định kỳ các nội dung về kiểm soát TTHC, tuyên truyền CCHC, công khai TTHC theo quy định.

Đa số TTHC đã được thực hiện theo cơ chế 1 cửa; số TTHC thực hiện liên thông chủ yếu ở các thủ tục liên quan đến lĩnh vực đất đai; BTHX, NCC; cấp thẻ BHYT cho trẻ dưới 06 tuổi, Kinh tế Hợp tác và phát triển Nông thôn, Trẻ em.

- Về tiếp nhận và trả kết quả TTHC từ ngày 10/11/2022 đến 04/9/2023.

Tổng số TTHC đã tiếp nhận và giải quyết trong kỳ, trong đó đã tiếp nhận và giải quyết 837 TTHC. Trong đó:

+ Hồ sơ tiếp nhận trực tuyến: 657; Hồ sơ tiếp nhận trực tiếp: 180.

+ Hồ sơ đã giải quyết: 837

+ Hồ sơ trả trước hạn: 827

+ Số TTHC trả đúng hạn: 09

+ Số TTHC quá hạn: 01

- Kết quả thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính.

- Kết quả rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của địa phương.

Địa phương đã thực hiện đúng quy định của các cấp. Việc thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy được Đảng, Chính quyền quan tâm, thường xuyên chỉ đạo chuyên môn tham mưu sắp xếp, tổ chức kịp thời các ban, ngành, thôn, thuộc thẩm quyền quản lý; ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ của các bộ phận chuyên môn tại địa phương, thực hiện đúng quy định đến nay các bộ phận liên quan, chuyên môn đã đi vào hoạt động nề nếp theo đúng chức năng, nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Tình hình quản lý biên chế của UBND xã.

Xã Hà Vinh được biên chế 20 cán bộ, công chức; Trong đó: Tổng số 11 cán bộ, 09 công chức, số lượng thành viên UBND xã 05 người gồm: Chủ tịch, 2 Phó chủ tịch và 02 UVUB.

Những người hoạt động không chuyên trách xã: 10 người.

- Kết quả thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước.

Ủy ban nhân dân xã làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy vai trò tập thể, đề cao trách nhiệm cá nhân và tinh thần chủ động, sáng tạo của chủ tịch, phó chủ tịch, uỷ viên uỷ ban nhân dân. Mỗi cán bộ, công chức được giao một nhiệm vụ chính và chịu trách nhiệm về nhiệm vụ được giao.

Thực hiện đúng theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, mọi công việc, chế độ của cán bộ, công chức và người lao động trong cơ quan đều thực hiện đúng, đầy đủ, dân chủ, công khai theo quy định và Quy chế chi tiêu nội bộ của UBND xã.

Chủ tịch người đứng đầu UBND xã chịu trách nhiệm chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện mọi công việc của UBND theo nhiệm vụ quyền hạn được pháp luật hiện hành quy định và chịu trách nhiệm tập thể về hoạt động của UBND xã trước Đảng, HĐND và UBND cấp trên.

Về công tác phân cấp quản lý cán bộ như hiện nay là rõ ràng, phù hợp với thực tế, hồ sơ cán bộ được kê khai và quản lý chặt chẽ.

Công tác kiểm tra đánh giá, giám sát, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ đã phân cấp. Hàng tháng, quý, năm đều kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức căn cứ để cuối năm đánh giá phân loại và đề nghị khen thưởng, nâng lương trước thời hạn...Thực hiện việc thanh tra, kiểm tra đối với cán bộ: Trong năm qua địa phương đã quan tâm, thường xuyên kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, kiểm tra chặt chẽ hồ sơ đối với cán bộ không chuyên trách trước khi tuyển dụng. Phối hợp với UBND huyện kiểm tra hồ sơ đối với cán bộ thuộc huyện quản lý.

4. Cải cách công vụ:

- Kết quả thực hiện đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức.

Công tác đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, đương chức và đội ngũ cán bộ kế cận được quan tâm thực hiện. Địa phương đã giành một phần kinh phí, sắp xếp công việc phù hợp để tạo điều kiện cho các đồng chí tham gia học tập nâng cao trình độ.

Việc chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng đã góp phần nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực lãnh đạo, chỉ đạo điều hành và thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị ở cơ sở đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn hiện nay.

Trình độ đào tạo của CBCC đang làm việc tại xã: Tổng số CBCC 20 đồng chí; Trong đó: Đại học 18 đồng chí, Trung cấp 02 đồng chí; Trình độ LLCT: Có 20/20 CBCC có trình độ Trung cấp LLCT.

Đến nay đã có 18/20 đồng chí được cấp chứng chỉ Chuyên viên do Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa cấp.

- Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại cơ quan.

Tăng cường kiểm tra, theo dõi việc chấp hành pháp luật về việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức theo Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 12/01/2021 của UBND huyện Hà Trung về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; công văn số 06/UBND-VPTK ngày 01/11/2023 của UBND xã Hà Vinh về chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu quả giải quyết công việc của Cán bộ, công chức.

Công tác kiểm tra đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ đã phân cấp. Hàng tháng, quý, năm đều kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức căn cứ đề cuối năm đánh giá phân loại và đề nghị khen thưởng, nâng lương trước thời hạn...

5. Cải cách Tài chính công.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP.

UBND xã đã ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý tài sản công của cơ quan UBND xã; hiện đang tiếp tục thực hiện theo những nội dung trong quy chế ban hành.

- Duy trì thực hiện tốt Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ. Quản lý tốt các nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách nhà nước. Thực hiện đồng bộ giữa kế hoạch hoạt động với kế hoạch tài chính của Phòng tài chính Kế hoạch. Đảm bảo các chế độ, định mức chi tiêu hợp lý tại xã, tính toán chính xác hơn các nguồn lực tài chính cần thiết, có căn cứ khoa học để chi tiêu kinh phí một cách tiết kiệm và phù hợp.

Hiện tại công sở UBND xã có 15 phòng làm việc, 01 Hội trường và 01 phòng họp nhỏ. Về phương tiện làm việc: Cơ quan hiện có 24 vi tính và 20 máy in được kết nối mạng Internet; 02 máy scan; Chế độ quản lý và sử dụng được đảm bảo theo quy chế của UBND xã.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Kết quả xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan được thực hiện đồng bộ; tổng số máy móc, thiết bị gồm: máy tính 24 bộ, 20 máy in, 01 máy scan, 35 tủ đựng tài liệu; 100% máy tính được kết nối internet. Thường xuyên cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng và cập nhật để sử dụng các phần mềm

quản lý có liên quan đến các bộ phận công tác, tiếp dân, giải quyết TTHC như: Văn phòng, Tư pháp, Địa chính, Chính sách, Tài chính - Kế toán, Công an.

- Thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

Bộ phận một cửa đã hướng dẫn cho người dân, tổ chức thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đảm bảo quy định.

Kết quả thực hiện trong kỳ có 657 hồ sơ qua mạng; Trong đó: Mức độ mức độ 3 có 311 hồ sơ; mức độ 4 có 346 hồ sơ.

Thực hiện Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử. UBND xã đã thường xuyên quan tâm, đẩy mạnh đầu tư xây dựng, ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, điều hành, quy trình xử lý công việc giữa các cơ quan hành chính nhà nước; giữa cán bộ, công chức, viên chức với nhau và với tổ chức, doanh nghiệp, người dân, nhằm từng bước xây dựng chính quyền điện tử của xã như:

- Trang bị Máy tính cho cán bộ, công chức trong cơ quan để làm việc và công dân đến giao dịch.

- Cử đi đào tạo, bồi dưỡng và cập nhật để sử dụng các phần mềm quản lý có liên quan đến các bộ phận công tác, tiếp dân, giải quyết TTHC như: Văn phòng, tư pháp, địa chính, văn hóa, chính sách, tài chính - kế toán, công an. Và triển khai đến toàn thể cán bộ, công chức, cán bộ không chuyên trách xã, cán bộ liên quan thuộc UBND xã quản lý.

- Phối hợp với Đài truyền thanh huyện, Trung tâm viễn thông Hà Trung để xây dựng trang thông tin điện tử thành phần trên cổng thông tin điện tử huyện Hà Trung, từng bước thực hiện xây dựng chính quyền điện tử của xã.

- Ban hành Quyết định về việc thành lập Ban Biên tập Trang thông tin điện tử xã; trên cổng thông tin điện tử huyện Hà Trung; xây dựng Quy chế hoạt động của Ban biên tập Trang thông tin điện tử xã trên Cổng thông tin điện tử huyện Hà Trung.

- Việc kết nối và sử dụng mạng INTERNET trong tra cứu tài liệu phục vụ công tác: Hiện xã có 24 máy kết nối và sử dụng được mạng INTERNET, chất lượng đường mạng hiện nay đã được cải thiện, tốc độ truy cập nhanh, việc khai thác tra cứu tài liệu đã thuận lợi hơn, công tác chỉ đạo điều hành, chế độ báo cáo hầu hết đã được thực hiện thông qua mạng hồ sơ công việc nội bộ. Có 02 máy scan.

- Chuẩn hóa mạng LAN của huyện ủy và gắn việc ứng dụng công nghệ thông tin với áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO vào hoạt động tại cơ quan. Việc thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý:

+ Mạng máy tính nội bộ LAN được lắp đặt và hoạt động có hiệu quả, việc khai thác và sử dụng đã đi vào nề nếp, tỷ lệ cán bộ sử dụng mạng máy tính nội bộ (LAN) trong xử lý công việc ngày càng được nâng cao.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG.

1. Ưu điểm.

UBND xã đã thực hiện nghiêm túc có hiệu quả công tác cải cách TTHC góp phần nâng cao hiệu quả công việc, giải quyết nhanh gọn, không gây phiền

hà sách nhiều cho cá nhân tổ chức đến giao dịch công việc, niêm yết công khai minh bạch các TTHC theo quy định kịp thời bổ sung, thay thế các TTHC đã hết hiệu lực, bố trí kiện toàn tổ một quả, xây dựng quy chế hoạt động theo đúng quy định.

2. Hạn chế, tồn tại.

Việc thực hiện thu phí, lệ phí điện tử còn gặp nhiều khó khăn chưa thực hiện được.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 3 THÁNG CUỐI NĂM 2023.

1. Về Cải cách thể chế.

Tập trung rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của UBND xã đã ban hành; tiếp tục đổi mới quy trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Về Cải cách thủ tục hành chính.

Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ cho tổ chức, công dân đúng quy định theo Nghị định số 61/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ. Duy trì hoạt động tốt của bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả các TTHC cho công dân đảm bảo đúng theo quy định không gây khó khăn, phiền hà đảm bảo sự hài lòng của công dân khi đến giao dịch.

Triển khai thực hiện tốt Quyết định số 876/2017/QĐ-UBND ngày 27/3/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính; công khai xin lỗi trong giải quyết thủ tục hành chính.

Thực hiện nghiêm túc việc niêm yết TTHC, địa chỉ, số máy điện thoại chuyên dùng, hòm thư điện tử về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức tại trụ sở UBND xã.

Thường xuyên rà soát, cập nhật các TTHC hết hiệu lực để gỡ bỏ, các TTHC mới đã được Chủ tịch UBND tỉnh công bố để niêm yết công khai và đăng tải trên trang thông tin điện tử của xã. Tiếp tục rà soát, thực hiện các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trên tất cả lĩnh vực quản lý nhà nước.

Tiếp tục nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn của cán bộ công chức, tuyên truyền rộng rãi về công tác cải cách TTHC đến cán bộ, công chức, các ngành xem đó là nhiệm vụ chính trị quan trọng của địa phương.

3. Về Cải cách bộ máy hành chính nhà nước.

Tiếp tục xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các bộ phận chuyên môn. Gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong việc chỉ đạo thực hiện công tác cải cách tổ chức bộ máy.

Rà soát lại cơ cấu tổ chức bộ máy, tổ chức biên chế của các cơ quan chuyên môn. Đồng thời, từng bước tổ chức sắp xếp lại theo hướng gọn nhẹ, hợp lý theo hướng đa ngành, đa lĩnh vực.

4. Về Cải cách công vụ.

Tiếp tục thực hiện gắn kết công tác đào tạo với công tác chuyên môn, đảm bảo ứng dụng tốt kiến thức, kỹ năng trong thực thi công vụ sau đào tạo.

Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng nghiệp vụ theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý và theo vị trí việc làm, đảm bảo tính hiệu quả và kỹ năng trong giải quyết công việc chuyên môn; Nâng cao tinh thần trách nhiệm và

ý thức kỷ luật của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ, xem đây là một trong những tiêu chí đánh giá công chức hằng năm;

5. Về Cải cách tài chính công.

Thực hiện tốt, có hiệu quả cơ chế tài chính theo quy định, tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công;

6. Về xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử.

Nâng cao chất lượng ứng dụng CNTT vào hoạt động của UBND xã, Công khai danh mục các dịch vụ hành chính công trên trang thông tin điện tử của xã, triển khai đồng bộ, liên thông hệ thống điện tử thông minh, một cửa điện tử, hệ thống thư điện tử, hệ thống gửi nhận văn bản điện tử. Thực hiện ứng dụng chữ ký số trong giao dịch bằng văn bản điện tử, số hóa văn bản dịch vụ công mức độ 3, 4.

Tuyên truyền cho nhân dân và nâng cao dịch vụ công mức độ 3,4. Phần đầu vượt chỉ tiêu giao.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Cải cách hành chính 9 tháng đầu năm; Nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2023 của UBND xã Hà Vinh báo cáo về UBND huyện Hà Trung biết và chỉ đạo tiếp theo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VP.

CHỦ TỊCH

Mai Hồng Cường